

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH
CỦA ĐƠN VỊ TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN ĐỊNH
NĂM 2025

I. Đánh giá chung

Đơn vị trường Tiểu học Yên Định đã triển khai và thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

II. Đánh giá cụ thể

1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng:

a) Về tổ chức bộ máy:

- Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định Điều lệ trường học như: Hội đồng trường, Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng, hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng kỷ luật, hội đồng tư vấn, tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, lớp học, thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục, tất cả các Hội đồng đều hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ trong các hoạt động giáo dục của đơn vị.

- Trường là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

b) Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng:

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng giao đầu năm: 35 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 33 người; lao động hợp đồng theo năm học 01 người số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người)

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng cuối năm: 35 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 32 người; lao động hợp đồng theo năm học 02 người số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người)

- Nguyên nhân tăng, giảm cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của đơn vị: Giảm 01 viên chức do nghỉ hưu đúng tuổi T10/2025; tăng 01 lao động hợp đồng theo năm học, dạy thay viên chức là giáo viên nghỉ hưu.

c) Về thực hiện nhiệm vụ được giao:

- Nhà trường luôn hoàn thành tốt và xuất sắc các nhiệm vụ được giao:
- Huy động 100% số học sinh trong độ tuổi đến trường. Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt 100%.

- Năng lực và phẩm chất: 100% học sinh đạt và đạt tốt các năng lực và phẩm chất, không có học sinh vi phạm pháp luật, không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội.

- Chất lượng đại trà: Nhà trường duy trì chất lượng đại trà một cách ổn định vững chắc; Xếp top đầu trong toàn huyện cũ.

- Các cuộc thi, hội thi hằng năm đều có nhiều học sinh đạt giải và huy chương.

- Kết quả khảo sát chất lượng luôn trong tốp đầu của Huyện, có nhiều học sinh đạt điểm 9, 10.

- Hằng năm có từ 99,9% học sinh lớp 5 đủ điều kiện xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học. 99,9% học sinh khối 1,2,3,4 đủ điều kiện lên lớp.

- Thi vào lớp 6 trường THCS Hải Hậu trường luôn xếp trong tốp đầu các trường tiểu học trong huyện.

- Giáo viên: 100% giáo viên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và được nhận Giấy khen, bằng khen của các cấp như cấp Huyện, cấp Tỉnh.

- Tập thể nhà trường: Năm học 2020-2021 Trường được UBND tỉnh tặng Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua, nhiều năm liền trường luôn đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", Bằng khen của UBND tỉnh.

- Chi bộ: Nhiều năm liền được Đảng bộ thị trấn xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được nhận giấy khen.

- Công đoàn: Năm 2021 được Liên đoàn lao động tỉnh Nam Định tặng Bằng khen, nhiều năm liền được Liên đoàn lao động huyện tặng giấy khen.

- Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Liên đội TNTP Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn là những tập thể tiên tiến xuất sắc.

* Tình hình chấp hành chính sách chế độ và các quy định về tài chính...: hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh năm 2025:

Thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Công văn số 927/SGDDĐT-TC ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026.

2. Về giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị

Đơn vị được cơ quan cấp trên giao quyền tự chủ tài chính là đơn vị đơn vị nhóm 4. Đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên có mức tự bảo đảm chi phí hoạt động thường xuyên xác định theo phương án quy định tại Điều 10 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ

3. Về thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị

a) Về các khoản thu sự nghiệp, thu phí, thu từ nguồn NSNN đặt hàng, giao nhiệm vụ:

Thực hiện thu theo quy định; căn cứ vào chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tài chính hiện hành của nhà nước và HĐND tỉnh Ninh Bình quy định;

Thu khác: Không có

b) Về nguồn chi thường xuyên:

Thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên theo dự toán giao của cấp có thẩm quyền, thực hiện chi thường xuyên các nội dung gồm lương, tiền công và các khoản đóng góp; các hoạt động từ nguồn thu sự nghiệp; mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng tài sản thường

xuân; các khoản chi thường xuyên khác như thanh toán tiền điện, tiền cước Internet, tiền nước, văn phòng phẩm, công tác phí ...

- Ngân sách cấp chi thường xuyên cụ thể :

+ Dự toán thu : 8.315.934.000 đồng

+ Số thực hiện : 8.315.934.000 đồng

c) Chênh lệch thu, chi thường xuyên trích lập các quỹ: 0 đồng

d) Về chi trả thu nhập tăng thêm trong năm: Chưa thực hiện

đ) Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

Quy chế chi tiêu nội bộ bao gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu áp dụng thống nhất trong phạm vi nội bộ trường Tiểu học Yên Định, xã Hải Hậu, tỉnh Ninh Bình, bảo đảm đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao. Khi mức kinh phí giao hoặc thu, chi hàng năm có thay đổi thì bản quy chế này được tập thể cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường bàn bạc điều chỉnh cho phù hợp.

Tạo quyền chủ động trong việc quản lý và chi tiêu tài chính của đơn vị, sử dụng kinh phí hoạt động chi thường xuyên đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả và tăng cường công tác quản lý tài chính.

Là căn cứ để Kho bạc Nhà nước quản lý, kiểm soát thanh toán các khoản chi tiêu của đơn vị qua Kho bạc Nhà nước và để các cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm toán theo dõi, kiểm tra theo quy định.

Sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả.

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đảm bảo sự công bằng, công khai và sử dụng có hiệu quả, hợp lý các nguồn thu, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, tạo quyền chủ động cho cán bộ, viên chức, khuyến khích tăng thu, tiết kiệm chi, thu hút và giữ được những người có năng lực trong đơn vị.

Nguyên tắc thực hiện chế độ chi tiêu nội bộ:

Trường Tiểu học Yên Định là một đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính, đơn vị được quyết định mức chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý, nhưng tối đa không vượt quá mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, phải đảm bảo đúng nguyên tắc pháp luật cho phép, chấp hành đúng quy định tại chương II, mục 3 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ (tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4), phù hợp với khả năng cân đối nguồn tài chính của đơn vị, trong phạm vi nguồn kinh phí được giao. Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng trên các nguyên tắc sau:

- Không vượt quá chế độ chi hiện hành do cơ quan có thẩm quyền quy định;
- Phù hợp với đặc thù của đơn vị;
- Đảm bảo cho cơ quan và cán bộ công chức hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động;
- Mọi khoản chi tiêu đảm bảo có đầy đủ chứng từ, hồ sơ hợp pháp, hợp lệ;
- Phải được thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong cơ quan;
- Phải có ý kiến tham gia của tổ chức công đoàn cơ quan;
- Các hoạt động dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục thực hiện theo Nghị quyết HĐND tỉnh.

- Quy chế này quy định các mức chi tối đa. Trường hợp cần thiết thủ trưởng đơn vị ra quyết định thực hiện rà soát, bổ sung, sửa đổi Quy chế cho phù hợp với quy định của Nhà nước, chức năng, nhiệm vụ và tình hình tài chính của đơn vị. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung được thực hiện theo đúng quy định.

- Quy chế chi tiêu nội bộ được tổ chức thảo luận dân chủ, công khai trong đơn vị và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn.

e) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu; Chưa thực hiện

g) Về thực hiện các hoạt động vay vốn, huy động vốn: Đơn vị là đơn vị sự nghiệp không kinh doanh buôn bán.

4. Nguồn thu, chi nhiệm vụ không thường xuyên:

- + Dự toán thu : 680 triệu đồng
- + Số thực hiện : 680 triệu đồng

5. Những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân.

Đơn vị thuộc nhóm 4, phần chi thường xuyên là do Nhà nước đảm bảo 100% vì vậy đơn vị không thực hiện tự chủ tài chính để chi thường xuyên.

6. Đề xuất, kiến nghị: Không

(Biểu báo cáo số liệu kèm theo).

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký tên)



Nguyễn Thị Tươi

Hải Hậu, Ngày 27 tháng 02 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Ngọc Thuận

TÊN ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN ĐỊNH**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH****NĂM 2025**

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch/ Dự toán	Thực hiện	Ghi chú
I	Số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng của đơn vị	Người			
1	Số cán bộ, viên chức	Người	35	32	
2	Số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên	Người	1	1	
II	Quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp	Triệu đồng	7,319	7,319	
III	Nguồn tài chính	Triệu đồng			
A	Nguồn thu, chi nhiệm vụ thường xuyên		9,528	9,528	
1	Nguồn thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, gồm:				
1.1	Thu từ nguồn NSNN đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ				
1.2	Thu từ người thụ hưởng dịch vụ (như học phí, thu từ dịch vụ khám chữa bệnh của người có thẻ BHYT theo quy định của cấp có thẩm quyền,...)				
2	Thu từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định (áp dụng đối với tổ chức khoa học công nghệ công lập)				
3	Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN; thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh liên kết (chỉ tính phần chênh lệch thu lớn hơn chi sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định)				
4	NSNN hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ trên cơ sở nhiệm vụ được Nhà nước giao, số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các khoản thu của đơn vị (đối với đơn vị do NSNN bảo đảm chi thường xuyên)		8,315	8,315	
5	Nguồn thu phí theo Luật Phí và lệ phí (phần được để lại chi thường xuyên theo quy định)				
6	NSNN hỗ trợ một phần chi thường xuyên, do nguồn thu phí theo Luật Phí và lệ phí được để lại chi theo quy định không đủ chi thường xuyên (đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên từ nguồn thu phí, không có nguồn thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khác)				
7	Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có)		1,213	1,213	

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch/ Dự toán	Thực hiện	Ghi chú
8	Nguồn NSNN giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công (trong trường hợp chưa có định mức kinh tế kỹ thuật và chưa có giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành nếu có)				
IV	Chi thường xuyên		7,756	7,756	
1	Chi tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương		7,319	7,319	
2	Chi thuê chuyên gia, nhà khoa học				
3	Chi hoạt động chuyên môn cung cấp dịch vụ sự nghiệp				
4	Chi thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí				
5	Chi quản lý; chi mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản thường xuyên		57	57	
6	Trích khấu hao tài sản cố định				
7	Trích lập các khoản dự phòng (nếu có)				
8	Chi trả lãi tiền vay				
9	Chi thường xuyên khác (thuyết minh nội dung, nếu có)		380	380	
10	Chi từ nguồn NSNN giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công (trong trường hợp chưa có định mức kinh tế kỹ thuật và chưa có giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành nếu có) tại điểm 8 mục I nêu trên				
V	Phân phối kết quả tài chính (Chênh lệch thu, chi trích lập các quỹ = III-IV)				
	<i>(không bao gồm chênh lệch thu, chi nguồn NSNN giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công nêu trên, chi theo thực tế như nguồn kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên)</i>				
1	Trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp				
2	Trích Quỹ bổ sung thu nhập				
3	Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi				
4	Trích Quỹ khác (nếu có)				
	<i>(Đối với đơn vị nhóm 4, báo cáo về tình hình sử dụng số kinh phí chi thường xuyên tiết kiệm được theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP)</i>				
5	Thu nhập tăng thêm của các đơn vị	Triệu đồng			
	Hệ số thu nhập tăng thêm bình quân	lần			
	Người có thu nhập tăng thêm cao nhất, tên đơn vị	Triệu đồng/tháng			

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch/ Dự toán	Thực hiện	Ghi chú
	Người có thu nhập tăng thêm thấp nhất, tên đơn vị	Triệu đồng/tháng			
B	Nguồn thu, chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ		680	680	
1	Nguồn thu		680	680	
a	Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ (chi tiết từng loại kinh phí)		599	599	
b	Nguồn thu phí được để lại chi nhiệm vụ không thường xuyên				
c	Nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật				
d	Nguồn khác		81	81	
2	Chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ		680	680	
a	Chi tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương		88	88	
b	Chi hoạt động chuyên môn cung cấp dịch vụ sự nghiệp		57	57	
c	Chi quản lý; chi mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản thường xuyên		135	135	
d	Chi thường xuyên khác (thuyết minh nội dung, nếu có)		319	319	
IV	Về vay vốn, huy động vốn	Triệu đồng			
1	Vốn vay của các tổ chức tín dụng				
	Số vốn vay				
	Số đã trả nợ				
2	Huy động vốn của cán bộ, viên chức				
	Số vốn huy động				
	Số đã trả				

Hải Hậu ngày 27 tháng 02 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký tên)

Nguyễn Thị Tươi

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Ngọc Thuận